TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TRÀ VINH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 49/2022/QĐST-DS	*TP. Trà Vinh, ngày 30 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2022, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 118/2022/TLST- DS ngày 16 tháng 5 năm 2022, về việc "*Tranh chấp hợp đồng góp hụi"*;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Trương Thị Đ**, sinh năm 1943.

Địa chỉ: Ấp V, xã L, thành phố TV, tỉnh TV.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông **Huỳnh Phương T**, sinh năm 1983, là người đại diện theo ủy quyền (theo văn bản ủy quyền ngày 19/5/2022).

Địa chỉ: Ấp V, xã L, thành phố TV, tỉnh TV.

- *Bị đơn:* Bà **Bùi Thị Kim D**, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Ấp V, xã L, thành phố TV, tỉnh TV.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Bùi Thị Kim D thống nhất đồng ý có nghĩa vụ trả cho bà Trương Thị Đ số tiền hụi còn nợ trong dây hụi 1.000.000 đồng, mở ngày ngày 27/11/2017 (nhằm ngày 10/10/2017 AL) với số tiền là 11.660.000 đồng (*mười một triệu sáu trăm sáu mươi ngàn đồng*).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày

có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

**** Về án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng)***: Các bên thỏa thuận thống nhất: Bà Trương Thị Đ chịu số tiền án phí là 75.000 đồng (*bảy mươi lăm ngàn đồng*) nhưng bà Đ là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên bà Đ được miễn án phí. Bà Bùi Thị Kim D phải chịu số tiền án phí là 75.000 đồng (*bảy mươi lăm ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPTV;
- TAND TTV;
- Chi cục THADS TPTV;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu Trang